

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2017/HSST

Ngày: 20-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Xuyên.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Khắc Thái.

2. Bà Hà Thị Vũ.

3. Bà Giàng Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lò Xuân Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/HSST-QĐ ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Sinh A T (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1984, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Mông; tiền án: Không, tiền sự: Không; con ông: Sinh A S (đã chết) và bà: Và Thị D (đã chết); có vợ: Và Thị M và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị X - Luật sư, Cộng tác viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 13/4/2017, đối tượng Minh N (Và Thị S) gọi Sinh A T đến nhà ở bản N, xã N, huyện Đ thuê T đi sang bản H, huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, nước CHDCND Lào gặp đối tượng tên là Ba C người Mông Lào để nhận Hêrôin và hồng phiến rồi vận chuyển về cho Minh N để bán lẻ kiếm lời, Minh N sẽ trả công cho T bằng Hêrôin để sử dụng, T nhất trí. Minh N đưa cho T 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) để trả tiền mua hồng phiến, còn tiền mua Hêrôin Minh N đã thỏa thuận từ trước với Ba C cho nợ lại. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T đi xe máy sang bản H. Khi đến khu vực đầu nguồn suối H thuộc bản N, T để xe máy ở ven đường rồi đi bộ theo đường rừng đến bản H, huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, nước CHDCND Lào. T gặp Ba C đang đứng đợi ở đường, Ba C hỏi T có phải sang lấy Hêrôin và hồng phiến không? T trả lời đúng, Ba C bảo T đưa 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) đồng thời Ba C lấy trong người ra một gói nilon màu trắng bên trong có 02 gói, 01 gói màu trắng chứa 02 cục Hêrôin, 01 túi nilon màu xanh chứa các viên ma túy tổng hợp đưa cho T. T đưa tiền cho Ba C rồi cầm Hêrôin và hồng phiến cất giấu vào túi áo bên trái đang mặc trên người đi bộ quay về đến chỗ để xe máy và tiếp tục đi xe máy về. Vào hồi 15 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đầu nguồn suối H thuộc bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác bộ đội biên phòng kiểm tra và phát hiện trong túi áo đang mặc bên trái của T một gói nilon màu trắng, mở bên trong có hai cục chất bột màu trắng đục (nghĩ là Hêrôin), một túi nilon màu xanh bên trong có các viên nén màu xanh, màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt giữ người cùng tang vật.

Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 14/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên thu giữ của Sinh A T 02 (hai) cục chất bột màu trắng có tổng trọng lượng là 175,16 gam; 134 viên nén màu hồng, màu xanh có tổng trọng lượng là 13,47 gam.

Kết luận giám định số: 392/GĐ-PC54 ngày 04/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng kí hiệu mẫu 1, mẫu 2 gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Sinh A T là chất ma túy: Loại Hêrôin.

- Mẫu viên nén màu hồng và màu xanh gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Sinh A T là chất ma túy: Loại Methamphetamine.”

Bản Cáo trạng số: 38/QĐ-VKS-P1 ngày 17/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sinh A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sinh A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sinh A T 20 (hai mươi) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; xử lý vật chứng trong vụ án đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tịch thu

tiêu hủy số Hêrôin và Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định, tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc xe máy bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động và áo mưa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sinh A T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 13/4/2017, bị cáo sang Lào mua được 02 cục Hêrôin và 01 gói hồng phiến đang trên đường vận chuyển số ma túy trên về thì bị tổ công tác bắt giữ. 02 cục Hêrôin thu của bị cáo qua xác định trọng lượng là 175,16 gam; gói ma túy tổng hợp là 134 viên có trọng lượng 13,47 gam. Mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/4/2017 (Bút lục: 01); Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 14/4/2017 (Bút lục: 37); Bản tự khai cũng như Biên bản ghi các lời khai của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Sinh A T đã có hành vi mua bán trái phép 175,16 gam Hêrôin và 13,47 gam Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sinh A T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Xét tính chất vụ án: Bị cáo T có đủ nhận thức để hiểu được các tác hại của ma túy, biết pháp luật cấm đối với mọi hành vi liên quan đến ma túy. Nhưng với mục đích muốn có tiền, có ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo đã có hành vi

mua bán 175,16 gam Hêrôin và 13,47 gam Methamphetamine. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và làm gia tăng người sử dụng ma túy trong xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân và các tình tiết khác: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Sinh A T, HĐXX xét thấy không có cơ sở để áp dụng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản,...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người làm nương, không có thu nhập và theo Biên bản xác minh ngày 20/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã N, thì gia đình bị cáo Sinh A T có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.
- Đối với chiếc xe máy bị cáo đã dùng làm phương tiện để đi mua ma túy nên cần tịch thu, bán hóa giá, sung quỹ Nhà nước.
- Trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy chiếc áo mưa đã cũ vì không còn giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Gia đình bị cáo Sinh A T có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2017 nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Trong hồ sơ thể hiện: Đối tượng Minh N (Và Thị S), qua công tác điều tra, xác minh, xác định đối tượng này không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ xử lý sau. Đối tượng Ba C là người mang quốc tịch Lào, quá trình điều tra, bị cáo khai không biết địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện biên không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sinh A T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sinh A T: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 13/4/2017).

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng. Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- *Tịch thu, tiêu hủy:*

+ Toàn bộ số Hêrôin, Methamphetamine của vụ án: 02 cục Hêrôin có trọng lượng: 175,16 gam, đã trích mẫu giám định: 5,09 gam, còn lại: 170,07 gam; Methamphetamine có trọng lượng: 13,47 gam, đã trích mẫu giám định: 0,59 gam, còn lại: 12,88 gam.

+ 01 (một) áo đi mưa màu xanh-đen, đã cũ qua sử dụng.

- *Tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách Nhà nước:* 01 (một) xe máy hiệu: HONDA, WaveS-110, màu đen-bạc, số máy: JC52E-4264941, số khung: RLHJC5211CY576829, không có biển kiểm soát.

- *Trả lại cho bị cáo:* 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu: Avio-A39, màu đen-trắng, đã cũ qua sử dụng;

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Điện Biên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sinh A T.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Sinh A T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lò Thị Xuyên

